

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 08/DB/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DB**

Địa chỉ: A2.14 Tòa nhà SkyCenter, 5B Phố Quang, Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 0903306098

Mã số doanh nghiệp: 0316840703

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

II. Thông tin sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: BÁNH NATUFOODIES ORGANIC RICE PUFF - VỊ THANH LONG (THỰC PHẨM BỔ SUNG)

2. Thành phần: Gạo trắng organic (58.597%), gạo lứt organic (25.113%), nước ép táo cô đặc organic (11.267%), bột thanh long organic (5.022%), Vitamin B1 (0.001%).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Thời hạn sử dụng: 15 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- **Bao bì:** Sản phẩm được chứa đựng trong hộp nhựa. Bao bì sạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- **Quy cách đóng gói:** 42 g / hộp

Khối lượng có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường và được ghi rõ trên nhãn sản phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Sản xuất tại: ORIGINS FOOD INDUSTRIES SDN.BHD.

- Địa chỉ: 1, Lorong Pala 3, Kawasan Industri Ringan Permatang Tinggi, 14100 Simpang Ampat, Pulau Pinang, Malaysia.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (có mẫu nhãn dự thảo đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:



Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;
- QCVN 8-2:2011/BYT, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;
- Thông tư 29/2023/TT-BYT, hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;
- Tiêu chuẩn Nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên & đóng dấu)



ĐƯƠNG HỒNG HẠNH

11
C
C
UẤT
11

NỘI DUNG GHI NHÃN SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: BÁNH NATUFOODIES ORGANIC RICE PUFF - VỊ THANH LONG (THỰC PHẨM BỔ SUNG)

Thành phần: Gạo trắng organic (58.597%), gạo lứt organic (25.113%), nước ép táo cô đặc organic (11.267%), bột thanh long organic (5.022%), Vitamin B1 (0.001%).

Thông tin dinh dưỡng:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG		
Giá trị dinh dưỡng tính trong 42g		
	% Giá trị hàng ngày*	
Năng lượng	160 Kcal	
Chất đạm	2.64g	
Carbohydrat	36.6g	11%
Đường tổng số	13.7g	
Chất béo	0.37g	1%
Natri	7.48mg	0%
* Giá trị hàng ngày (%) cho biết một chất dinh dưỡng trong khẩu phần thực phẩm đóng góp bao nhiêu vào chế độ ăn hàng ngày. 2.000 Kcal mỗi ngày được sử dụng để đưa ra các khuyến nghị dinh dưỡng chung.		

Bổ sung: Vitamin B1. Bánh ăn dặm dinh dưỡng.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để ăn trực tiếp. Phù hợp cho người ăn chay.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Không sử dụng nếu bao bì không còn nguyên vẹn. Sản phẩm sau khi mở cần được đóng chặt và bảo quản kín. Nên sử dụng trong vòng 5 ngày sau khi mở bao bì.

Thông tin cảnh báo an toàn: Sản phẩm không chứa Gluten. Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần sản phẩm.

Khối lượng tịnh: 42 g / hộp

NSX: 15 tháng trước HSD

HSD: Xem trên bao bì sản phẩm.

Số tự công bố: 08/DB/2025

Chịu trách nhiệm về sản phẩm: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DB

Địa chỉ: A2.14 Tòa nhà SkyCenter, 5B Phở Quang, Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại: ORIGINS FOOD INDUSTRIES SDN.BHD.

Địa chỉ: 1, Lorong Pala 3, Kawasan Industri Ringan Permatang Tinggi, 14100 Simpang Ampat, Pulau Pinang, Malaysia.

Xuất xứ: Malaysia

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 1 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên & đóng dấu)



DUYNG HỒNG HẠNH



Số/ No: 17278.2507/KQ-VTT
Mã số/ Code: KH.6169 2506
Mã số mẫu/ Sample code: PTN.16199 2506
Trang/ Page: 1/ 3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TESTING REPORT

Tên khách hàng/ Client : CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DB
Địa chỉ/ Address : A2.14 Tòa nhà SkyCenter, 5B Phố Quang, Phường Tân Sơn Hòa,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 24/06/2025 Thời gian phân tích/ Time of analysis: 24/06-02/07/2025
Ngày trả kết quả/ Date of issue : 07/07/2025
Loại mẫu/ Kind of sample : Thực phẩm Số lượng mẫu/ Quantity of sample: 42g x 4 hũ
Tên mẫu/ Name of sample : BÁNH NATUFOODIES ORGANIC RICE PUFF - VỊ THANH LONG
(THỰC PHẨM BỔ SUNG)
Tình trạng mẫu / State of sample : Đựng trong hũ nhựa

STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
1.	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*)	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013/ Amd1:2022)	< 10	CFU/g
2.	Tổng số nấm men nấm mốc (*)	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	< 10	CFU/g
3.	<i>Escherichia coli</i> (*)	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	< 10	CFU/g
4.	Coliforms (*)	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	< 10	CFU/g
5.	<i>Bacillus cereus</i> (*)	AOAC 980.31	< 10	CFU/g
6.	<i>Clostridium perfringens</i> (*)	TCVN 4991:2005	< 10	CFU/g
7.	<i>Staphylococcus aureus</i> (*)	AOAC 975.55	< 10	CFU/g
8.	Cadmi (Cd) (*)	AOAC 999.11	Không phát hiện (LOD=0,0015)	mg/kg
9.	Chì (Pb) (*)	AOAC 999.11	Không phát hiện (LOD=0,01)	mg/kg
10.	Aflatoxin (B1,B2,G1,G2) (*)	SOP.01-362: 2022 (Ref. AOAC 991.31)	Không phát hiện (LOD=0,5)	µg/kg
11.	Aflatoxin B1 (*)	SOP.01-362: 2022 (Ref. AOAC 991.31)	Không phát hiện (LOD=0,2)	µg/kg
12.	Ochratoxin A (*)	SOP.01-363: 2022 (Ref. AOAC 2004.10)	Không phát hiện (LOD=0,2)	µg/kg

PTN được chỉ định bởi/ Lab. designated by: Bộ Y Tế - Cục An toàn Thực phẩm/ Ministry of Health - Agency of Food Safety; Bộ NN&PTNT - Cục Quản lý
Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản/ Ministry of Agriculture - National Agro - Forestry - Fisheries Quality Assurance Department; Bộ Công Thương/
Ministry of Industry and Trade of The Socialist Republic of Vietnam.

No. Document: QTCL-13/BM02
Version: 10
Date of issue: 15/11/2024

SỰ KHÁC BIỆT TỪ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VÀ CHUYÊN MÔN
MAKING DIFFERENCES FROM QUALITY OF SERVICES AND KNOWLEDGE

Số/ No: 17278.2507/KQ-VTT
Mã số/ Code: KH.6169 2506
Mã số mẫu/ Sample code: PTN.16199 2506
Trang/ Page: 2/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TESTING REPORT

STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
13.	Deoxynivalenol (DON)	SOP.01-603: 2024 (Ref. EN 15791: 2009)	Không phát hiện (LOD=10)	µg/kg
14.	Zearalenone (ZON)	SOP.01-604: 2024 (Ref. TCVN 10640: 2014)	Không phát hiện (LOD=1)	µg/kg
15.	Năng lượng	TCVN 7088: 2015	382	kcal/100g
16.	Carbohydrat (không bao gồm chất xơ)	SOP.01-445: 2022 (Ref. AOAC 986.25)	87,1	g/100g
17.	Béo tổng (*)	SOP.01-194: 2021 (Ref. FAO FOOD 14/7, page 214)	0,89	g/100g
18.	Protein (*)	TCVN 10034: 2013 (ISO 1871: 2009)	6,28	g/100g
19.	Đường tổng (*)	SOP.01-122: 2020 (Ref. TCVN 4594: 1988)	32,7	g/100g
20.	Natri (Na) (*)	SOP.01-173:2020 (Ref. AOAC 969.23)	17,8	mg/100g

Ghi chú/ Notes:

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ The results are valid only for testing sample.
Tên mẫu theo khách hàng yêu cầu/ Name of samples as the client's requirement.
Thời gian lưu mẫu: 5 ngày kể từ ngày trả kết quả/ Time-limit of storage: 5 days from reporting date.
LOD: Giới hạn phát hiện / LOD: Limit of Detection. Kết quả được biểu thị < 1, < 10 CFU/đơn vị tính khi không có khuẩn
lạc mọc trên đĩa/ The expression of results is less than 1 or less than 10 CFU/unit when the dish contains no colonies
(*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận ISO/IEC 17025:2017/ Items were accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017)
(s/c): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ Items are tested by subcontractor

PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG
QUALITY MANAGER

ThS. Huỳnh Ngọc Trưởng

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

ThS. Nguyễn Văn Tâm

PTN được chỉ định bởi/ Lab. designated by: Bộ Y Tế - Cục An toàn Thực phẩm/ Ministry of Health - Agency of Food Safety; Bộ NN&PTNT - Cục Quản lý
Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản/ Ministry of Agriculture - National Agro - Forestry - Fisheries Quality Assurance Department; Bộ Công Thương/
Ministry of Industry and Trade of The Socialist Republic of Vietnam.

No. Document: QTCL-13/BM02
Version: 10
Date of issue: 15/11/2024

SỰ KHÁC BIỆT TỪ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VÀ CHUYÊN MÔN
MAKING DIFFERENCES FROM QUALITY OF SERVICES AND KNOWLEDGE

Số/ No: 17278.2507/KQ-VTT

Mã số/ Code: KH.6169 2506

Mã số mẫu/ Sample code: PTN.16199 2506

Trang/ Page: 3/3

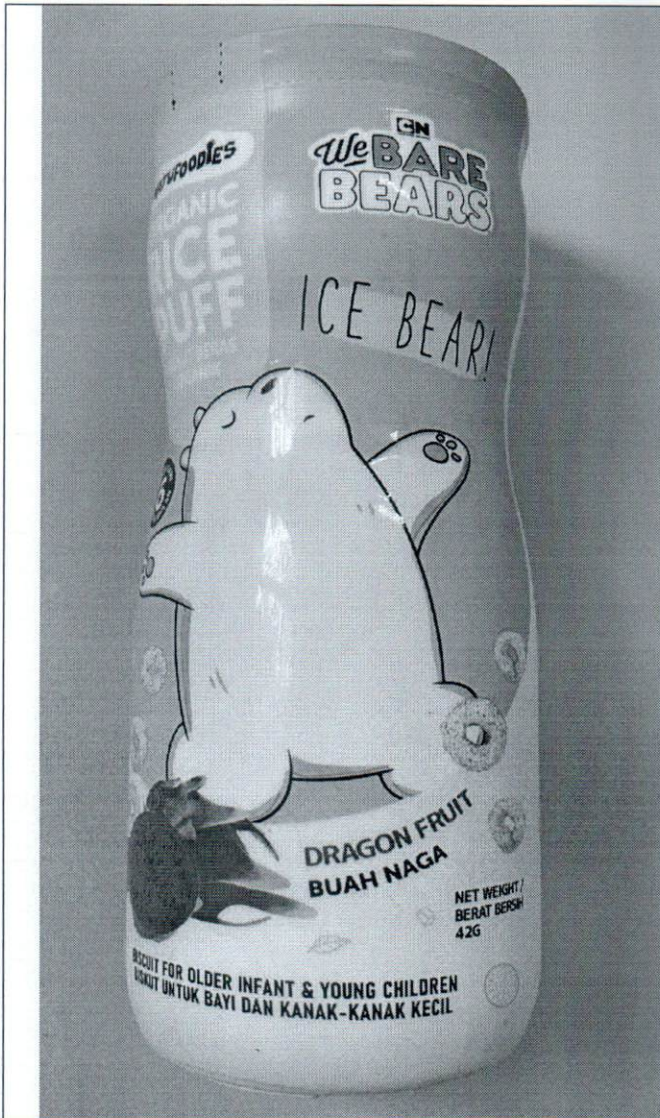
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING REPORT**THÔNG TIN DINH DƯỠNG**

Giá trị dinh dưỡng tính trong 42g

	% Giá trị hàng ngày*	
Năng lượng	160 Kcal	
Chất đạm	2.64g	
Carbohydrat	36.6g	11%
Đường tổng số	13.7g	
Chất béo	0.37g	1%
Natri	7.48mg	0%

* Giá trị hàng ngày (%) cho biết một chất dinh dưỡng trong khẩu phần thực phẩm đóng góp bao nhiêu vào chế độ ăn hàng ngày. 2.000 Kcal mỗi ngày được sử dụng để đưa ra các khuyến nghị dinh dưỡng chung.





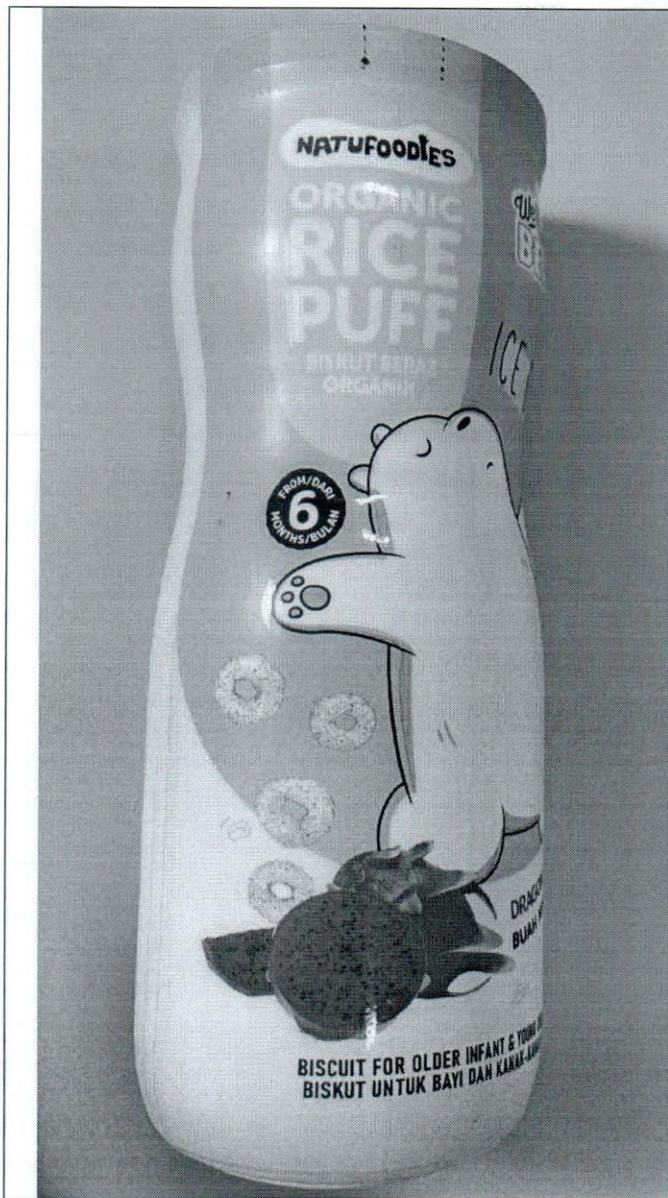
VỊ THANH LONG

KHỐI LƯỢNG TỊNH
42G

BÁNH QUY ĂN DẶM CHO TRẺ NHỎ

Handwritten signature or mark.

Handwritten mark: S.Đ.K.



NATUFOODIES

ORGANIC RICE PUFF

TRẺ NHỎ TỪ 6 THÁNG TUỔI

H.Đ. :
V.Đ.
C.Đ.
NGU
AN &

KỸ NĂNG NHẬT ĐỒ VẬT
KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG TINH
KỸ NĂNG TỰ ĂN

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

Cỡ khẩu phần: 7g

	Mỗi 100g	Mỗi khẩu phần 7g
Năng lượng (kcal)	387	27,1
Chất béo (g)	1	0,1
Axit béo bão hòa (g)	0,3	0
Axit béo bão hòa đơn (g)	0,5	0
Axit béo bão hòa đa (g)	0,2	0
Axit béo trans (g)	0	0
Carbohydrate (g)	86,8	6,1
Protein (g)	7,6	0,5
Natri (mg)	17,8	1,2
Vitamin B1 (mg)	2,2	0,2

Sản xuất bởi:

ORIGINS FOOD INDUSTRIES SDN. BHD.
(20901030983(1340313-X))

No. 1, Lorong Pala 3, Kawasan Industri Ringan
Permatang Tinggi, 14100, Simpang Ampat, Pulau
Pinang.

W: www.natufoodies.com

E: info@natufoodies.com



Mẫu lời chứng của công chứng viên đối với bản dịch

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 26 tháng 4 năm 2024

Tại: Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, địa chỉ tại: số 184 (Tầng trệt, Tầng Lửng, Phòng 102 – Lầu 1) Dương Bá Trạc, Phường 02, Quận 8, Thành phố. Hồ Chí Minh.

Tôi Nguyễn Việt Cường, công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do Ông/Bà : Đinh Thị Hòe , cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Việt Cường, tỉnh (thành phố): Thành phố Hồ Chí Minh. Dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt;
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của Ông/Bà : Đinh Thị Hòe;
- Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành 01 bản chính, mỗi bản gồm 5 tờ, 5 .trang.

Số công chứng 2877, quyền số 01/2024 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Việt Cường

TP. HCM
M.S.D.N: 03168
CỔ CỐ XUẤT NHẬP

